

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 05/03/2018

ASEANSC RESEARCH



BẢN MẠNH CUỐI PHIÊN, VN-INDEX GIẢM GẦN 28 ĐIỂM

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TBD: vợ Chủ tịch HĐQT đăng ký bán toàn bộ 267.122 cp

TBD - Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – CTCP - Bà Đỗ Thị Kim Thoa, vợ Chủ tịch HĐQT, đăng ký bán toàn bộ 267.122 cp (tỷ lệ 0,95%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 6/3 đến 2/4/2018.

CTP: Ủy viên HĐQT đăng ký bán 450.000 cp

CTP - CTCP Cà phê Thương Phú - Ông Võ Quang Thành, Ủy viên HĐQT đăng ký bán ra 450.000 cổ phiếu CTP từ ngày 05/3 đến 03/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện tại, ông Thành đang nắm giữ 528.000 cổ phiếu CTP, tỷ lệ 4,8%.

BID: Phó TGĐ đăng ký bán 250.000 cp

BID - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – BIDV - Ông Đoàn Ánh Sáng, Phó tổng giám đốc đăng ký bán ra 250.000 cổ phiếu BID từ ngày 07/3 đến 05/4 theo phương thức khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Sáng sẽ chỉ còn nắm giữ 19.573 cổ phiếu BID.

EMC: EVN đăng ký bán thoái vốn toàn bộ 4.595.222 cp

EMC - CTCP Cơ điện Thủ Đức - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), cổ đông lớn thông báo đăng ký bán thoái vốn toàn bộ 4.595.222 cổ phiếu EMC, tương ứng tỷ lệ 40,5% vốn của EMC. Theo đó, giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 06/3 đến 04/4 theo phương thức khớp lệnh.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -70.92	24,538.06
	Nasdaq	↑ 77.31	7,257.87
	S&P 500	↑ 13.58	2,691.25
	FTSE 100	↓ -105.74	7,069.90
CHÂU ÂU	DAX	↓ -277.23	11,913.71
	CAC 40	↓ -125.98	5,136.58
	Nikkei 225	↓ -115.01	21,066.63
CHÂU Á	Hàng Seng	↓ -344.74	30,238.71
	Shanghai	↓ -5.31	3,249.22

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 05/03/2018

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Năm 2020, Việt Nam cần 50 tỷ viên gạch cho xây dựng

Hiện mỗi năm Việt Nam tiêu thụ khoảng 20 tỷ viên gạch, gồm gạch vỉa hè, gạch terrazzo, gạch men, gạch granite... Với đà phát triển này, đến năm 2020 lượng gạch cần cho xây dựng là hơn 50 tỷ viên/năm. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2018/3/5/796829/nam-2020-viet-nam-can-50-ty-vien-gach-cho-xay-dung.aspx>

World Bank khởi động nguồn vốn mới 102 triệu USD hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp Việt Nam

World Bank và Bộ Công Thương vừa đồng tổ chức hội thảo khởi động dự án nhằm hỗ trợ cho những nỗ lực của các doanh nghiệp công nghiệp trong việc áp dụng các kỹ thuật và thông lệ về tiết kiệm năng lượng với tổng giá trị là 102 triệu USD. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/world-bank-khoi-dong-nguon-von-moi-102-trieu-usd-ho-tro-doanh-nghiep-cong-nghiep-viet-nam-20180305110043929.chn>

Ngày 05/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.458 đồng, giảm 10 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 5/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.458 đồng, giảm 10 đồng so với mức công bố cuối tuần trước. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank và Vietinbank không điều chỉnh tỷ giá so với mức khảo sát cuối tuần trước, vẫn đang niêm yết USD ở mức lần lượt 22.720-22.790 đồng và 22.728-22.798 đồng.

Sáng ngày 05/03: Giá vàng SJC ở mức 36,54 - 37,72 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h05 sáng nay (5/3), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC đang được niêm yết ở mức 36,69 – 36,87 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 70 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 50 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.325,9 USD/oz, tăng 3,3 USD, tương đương 0,25% so với chốt phiên trước. Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới sáng nay tiếp tục được thu hẹp khi quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước chỉ còn đắt hơn thế giới 290 nghìn đồng/lượng, thu hẹp 20 nghìn đồng so với phiên trước.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 02/03: Chỉ số Dow Jones giảm 0.29%, xuống 24,538.06 điểm

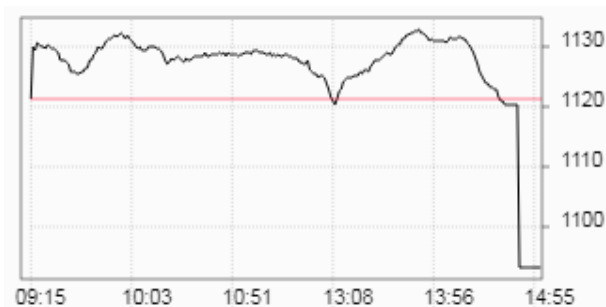
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones lùi 70.92 điểm (tương đương 0.29%) xuống 24,538.06 điểm, trong khi S&P 500 tiến 13.58 điểm (tương đương 0.51%) lên 2,691.25 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 77.31 điểm (tương đương 1.08%) lên 7,257.87 điểm.

Ngày 02/03: Dầu WTI tăng 0.4%, lên 61.25 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex tiến 26 xu (tương đương 0.4%) lên 61.25 USD/thùng, nhưng vẫn giảm 3.6% trong tuần qua. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn cộng 54 xu (tương đương 0.9%) lên 64.37 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã sụt 4%.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

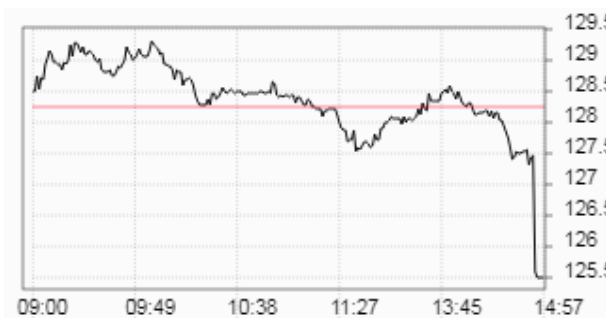
Thay đổi (điểm)	↓	-27,73/-2,47%
Giá trị (điểm)	↓	1,093.48
Khối lượng (cp)		277,681,399
Giá trị (tỷ đồng)		9,749.49
Số cp tăng giá	↑	125
Số cp giảm giá	↓	173
Số cp đứng giá	→	56

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HBC	41.4	41.4	41.4	38.8	2,849,450	↑ 7.0%
LHG	20.7	20.7	20.7	19.4	828,940	↑ 7.0%
TLD	16.2	16.2	16.2	15.1	1,374,000	↑ 7.0%
KAC	15.9	17	17	14.8	430	↑ 6.9%
SVT	5.7	6.1	6.1	6.1	430	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-2,74/-2,14%
Giá trị (điểm)	↓	125.51
Khối lượng (cp)		70,027,092
Giá trị (tỷ đồng)		1,287.44
Số cp tăng giá	↑	73
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	203

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
UNI	6.3	6.6	6.6	6.3	123,197	↑ 10.0%
TH1	5	5.5	5.5	5	800	↑ 10.0%
ARM	32.3	38.7	38.7	32.3	200	↑ 9.9%
VCR	3.4	3.4	3.4	3.4	100	↑ 9.7%
VE9	6.7	6.9	6.9	6.5	185,912	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	17,971,410	2,391,850
BÁN	26,177,480	1,419,837
MUA - BÁN	-8,206,070	972,013

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 05/03, khối ngoại bán ròng hơn 196 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 29,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 17,9 triệu cổ phiếu (trị giá 1.535 tỷ đồng) và bán ra hơn 26,1 triệu cổ phiếu (trị giá 1.730 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 2,3 triệu cổ phiếu (trị giá 56,9 tỷ đồng) và bán ra hơn 1,4 triệu cổ phiếu (trị giá 27,5 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 01/03/2018):

3,038,630.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 01/03/2018):

1,121.21 điểm

Cập nhật ngày 05/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.5%	1,451,453,429	199.3	202.4	3.1	1.6%	711,570	1.67
VCB	8.5%	3,597,768,575	71.8	68	-3.8	-5.3%	2,902,230	-5.04
VIC	8.2%	2,637,707,954	94.5	94	-0.5	-0.5%	1,957,440	-0.49
GAS	7.4%	1,913,950,000	117	112	-5.0	-4.3%	822,020	-3.53
SAB	4.8%	641,281,186	228	226	-2.0	-0.9%	80,570	-0.47
BID	4.3%	3,418,715,334	37.8	35.2	-2.6	-6.9%	2,589,100	-3.28
CTG	4.0%	3,723,404,556	32.7	30.5	-2.2	-6.7%	14,388,600	-3.02
PLX	3.7%	1,293,878,081	87	83.1	-3.9	-4.5%	1,004,880	-1.86
MSN	3.5%	1,157,373,974	91.5	91	-0.5	-0.6%	704,600	-0.21
VRE	3.5%	1,901,078,733	55.2	51.4	-3.8	-6.9%	4,681,430	-2.66
HPG	3.3%	1,517,079,000	66.3	61.7	-4.6	-6.9%	18,895,250	-2.58
VJC	3.0%	451,343,284	202	203	1.0	0.5%	1,197,680	0.17
VPB	2.7%	1,332,689,035	61.9	58.5	-3.4	-5.5%	3,519,160	-1.67
ROS	2.2%	472,999,999	140.2	139	-1.2	-0.9%	862,110	-0.21
MBB	2.0%	1,815,505,363	34.2	32.5	-1.7	-5.0%	5,882,260	-1.14
BVH	1.8%	680,471,434	82.4	84	1.6	1.9%	349,010	0.40
NVL	1.8%	642,828,788	85.8	81	-4.8	-5.6%	2,687,670	-1.14
HDB	1.4%	980,999,979	43.55	43	-0.6	-1.3%	2,568,360	-0.20
MWG	1.3%	316,988,437	121.5	119.5	-2.0	-1.7%	768,540	-0.23
BHN	1.1%	231,800,000	148	148	0.0	0.0%	11,580	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 1.060 - 1.080

Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.100 - 1.120

*** Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản cao; (2) Chỉ báo dòng tiền trung tính; (3) Chỉ báo RSI trung tính...

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 122.0 - 124.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 126.0 - 128.0

*** Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản cao; (2) Chỉ báo dòng tiền trung tính; (3) Chỉ báo RSI trung tính...

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.060 - 1.080 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.060 - 1.080 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.060. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.020 - 1.040 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.100 - 1.120 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.140 - 1.160 điểm.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 122.0 - 124.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

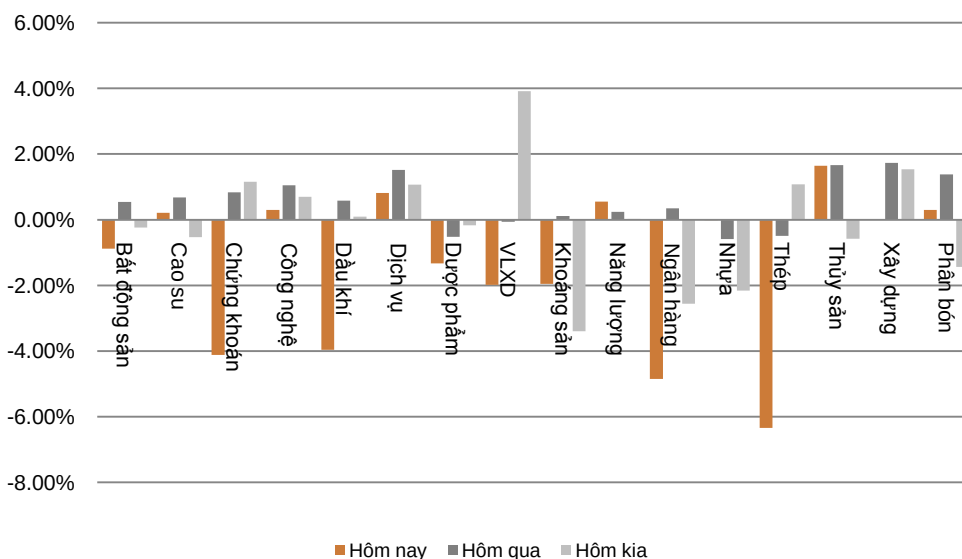
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 122.0 - 124.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 122.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 118.0 - 120.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 126.0 - 128.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 130.0 - 132.0 điểm.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.88%
Cao su	↑ 0.21%
Chứng khoán	↓ -4.12%
Công nghệ	↑ 0.30%
Dầu khí	↓ -3.96%
Dịch vụ	↑ 0.81%
Dược phẩm	↓ -1.33%
VLXD	↓ -1.98%
Khoáng sản	↓ -1.96%
Năng lượng	↑ 0.55%
Ngân hàng	↓ -4.85%
Nhựa	↓ -0.02%
Thép	↓ -6.34%
Thủy sản	↑ 1.64%
Xây dựng	→ 0.00%
Phân bón	↑ 0.30%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	38	35.35	↓ -2.7	↓ -7.0%	8,924,200
	VCI	90	90.6	↑ 0.6	↑ 0.7%	263,310
	HCM	79.9	74.4	↓ -5.5	↓ -6.9%	656,010
	GAS	117	112	↓ -5.0	↓ -4.3%	822,020
Dầu khí	PLX	87	83.1	↓ -3.9	↓ -4.5%	1,004,880
	PVS	25	24.6	↓ -0.4	↓ -1.6%	9,102,500
	VEF	52.6	54.5	↑ 1.9	↑ 3.6%	4,000
Dịch vụ	PAN	68.1	67	↓ -1.1	↓ -1.6%	346,650
	DL1	45.9	45.9	→ 0.0	→ 0.0%	1,700
	VCB	71.8	68	↓ -3.8	↓ -5.3%	2,902,230
Ngân hàng	BID	37.8	35.2	↓ -2.6	↓ -6.9%	2,589,100
	CTG	32.7	30.5	↓ -2.2	↓ -6.7%	14,388,600
	MPC	99.3	101.9	↑ 2.6	↑ 2.6%	4,200
Thủy sản	VHC	52.8	54.3	↑ 1.5	↑ 2.8%	376,150
	ANV	18.5	19.75	↑ 1.3	↑ 6.8%	1,347,050

Cập nhật ngày 05/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	→ 0.00%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 0.89%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.00%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.26%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.82%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 5.04%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -2.54%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 2.60%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -3.68%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.28%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -3.85%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -2.09%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -4.19%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 3.63%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.58%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -1.70%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 05/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.6607 ↑	0.85% ↓	-3.48% ↓	-2.69% ↑	15.95%	05/03/2018
Brent	64.902 ↑	0.71% ↓	-3.78% ↓	-2.86% ↑	15.95%	05/03/2018
Natural gas	2.6992 ↓	-0.04% ↑	2.28% ↓	-2.17% ↓	-6.96%	05/03/2018
Gasoline	1.8994 ↑	0.09% ↑	4.02% ↑	5.25% ↑	13.62%	05/03/2018
Heating oil	1.8825 ↑	0.36% ↓	-5.09% ↓	-5.05% ↑	17.47%	05/03/2018
Ethanol	1.4349 ↓	-1.58% ↓	-2.79% ↑	0.84% ↓	-4.72%	05/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1328.98 ↑	0.34% ↓	-0.31% ↑	0.31% ↑	8.44%	05/03/2018
Silver	16.5837 ↑	0.39% ↓	-0.38% ↓	-0.26% ↓	-6.69%	05/03/2018
Platinum	964.74 ↑	0.26% ↓	-3.49% ↓	-2.50% ↓	-1.03%	05/03/2018
Palladium	991 ↓	-0.07% ↓	-6.61% ↓	-1.74% ↑	28.58%	05/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	13.43 ↑	0.07% ↓	-1.68% ↓	-2.96% ↓	-29.87%	05/03/2018
Oat	260.0119 ↓	-1.89% ↓	-0.95% ↓	-3.34% ↓	-3.70%	05/03/2018
Soybeans	1061.1583 ↓	-0.09% ↑	2.60% ↑	7.60% ↑	3.35%	05/03/2018
Wheat	490.149 ↓	-0.56% ↑	6.67% ↑	9.84% ↑	11.84%	05/03/2018
Cotton	83.81 ↑	1.32% ↑	2.58% ↑	10.00% ↑	7.41%	05/03/2018
Rice	12.3057 ↑	0.52% ↑	3.67% ↓	-1.88% ↑	28.52%	05/03/2018
Palm Oil	2485 ↓	-0.44% ↓	-2.74% ↑	0.16% ↓	-17.44%	05/03/2018
Cheese	1.541 ↑	0.33% ↑	4.33% ↑	2.73% ↓	-2.96%	05/03/2018
Milk	14.1 ↓	-0.14% ↑	4.91% ↑	3.07% ↓	-11.26%	05/03/2018
Wool	1830 →	0.00% ↑	0.55% ↑	5.29% ↑	22.00%	05/03/2018
Tea	3.16 →	0.00% →	0.00% ↓	-1.56% →	0.00%	05/03/2018
Lumber	515.5 ↑	0.49% ↓	-2.15% ↑	7.87% ↑	44.44%	05/03/2018
Canola	523.5 ↑	0.36% ↑	1.26% ↑	4.74% ↓	-1.39%	05/03/2018
Cocoa	2320 ↑	2.20% ↑	5.26% ↑	13.45% ↑	18.97%	05/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	122.175 ↓	-0.93% ↓	-4.55% ↓	-3.13% ↑	5.73%	05/03/2018
Steel	4127 ↑	0.19% ↑	0.39% ↑	6.64% ↑	13.38%	05/03/2018
Bitumen	2736 ↓	-0.29% ↑	3.01% ↑	9.09% ↑	1.71%	05/03/2018
Molybdenum	15750 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↑	5.00%	05/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	05/03/2018	SCS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 533,700 CP	160	0.4 (0.25%)
05/03/2018	06/03/2018	n/a	IJC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.01	-0.18 (-1.96%)
05/03/2018	06/03/2018	07/04/2018	BWS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	25.5	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	n/a	HAR	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
05/03/2018	06/03/2018	11/03/2018	CTC	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	3.6	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	21/03/2018	MTS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	16.3	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	n/a	KSV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	21/04/2018	GDT	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	49	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	29/03/2018	VBH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	24.9	0 (0%)
05/03/2018	06/03/2018	09/04/2018	QNC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
06/03/2018	07/03/2018	28/03/2018	HAD	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	06/03/2018	SBV	HOSE	Giao dịch bổ sung - 6,826,476 CP	33.5	-0.05 (-0.15%)
06/03/2018	07/03/2018	19/03/2018	TVG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	06/03/2018	POW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 467,802,523 CP	n/a	n/a
06/03/2018	07/03/2018	n/a	SPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	14.9	0 (0%)
06/03/2018	07/03/2018	15/03/2018	DSN	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	60.4	0 (0%)
n/a	n/a	06/03/2018	VAT	HNX	Giao dịch bổ sung - 413,157 CP	13.8	0 (0%)
06/03/2018	07/03/2018	n/a	PMS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	16.9	0 (0%)
n/a	n/a	07/03/2018	AGF	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	6.8	-0.35 (-4.9%)
07/03/2018	08/03/2018	n/a	SHS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	23.3	0.1 (0.43%)
07/03/2018	08/03/2018	31/03/2018	BHC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	3.2	0 (0%)
07/03/2018	08/03/2018	20/04/2018	SCH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.7	0 (0%)

Cập nhật ngày 05/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.